

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 248/2021/HSST

Ngày: 15-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ân

Ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Vòng A Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2020/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2021/QĐXXST-HS ngày 04/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2021/HSST-QĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 3 năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T(đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; Gia đình có năm anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Trần Thị Kim H, sinh năm 1989; Bị cáo có 01 (một) con sinh năm 2018. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 16/8/2007 bị Tòa án quân sự Quân khu 9 xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật hoang dã, quý hiếm” theo bản án số 10/2007/HS-PT ngày 19/11/2007. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2016. Bị cáo chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, hình sự phúc thẩm, chưa đóng án phí dân sự sơ thẩm, đóng tiền phạt bổ sung 7.000.000 đồng và bồi thường dân sự.

Nhân thân: Ngày 26/8/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 30/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Ngày 24/4/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 46/2009/HSST ngày 24/4/2009.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đã bỏ trốn và bị truy nã theo Quyết định số 08/QĐ ngày 19/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên đã hết thời hạn truy nã chưa bắt được bị cáo; Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Văn C. Bị cáo Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1978 (có mặt).
- Chị Trần Thị Kim O sinh năm 1987 (vắng mặt).
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (vắng mặt).
- Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1995 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04/4/2020 tại ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, anh Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-413.27 lùi xe từ trong sân nhà của anh Nguyễn Văn L1 ra đường tỉnh lộ 762, anh L1 đứng phía sau xe ô tô để chỉ đường. Trong lúc anh T đang lùi xe ô tô ra đường thì lúc này Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô biển số 60B8-062.88 lưu thông trên đường tỉnh lộ 762 đi đến, do xe ô tô chắn ngang đường, anh L1 giơ tay xin đường nhưng C không nhường mà điều khiển xe mô tô lách tránh để đi qua nên giữa anh L1 và C xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Trong lúc cãi nhau thì C dùng tay phải đâm vào mặt anh L1 làm chảy máu mí mắt bên trái nên anh L1 bỏ chạy vào nhà kể lại sự việc bị đánh cho chị Trần Thị Kim O (là vợ anh L1) nghe, chị O đi ra nói chuyện với C thì bị C dùng tay đâm vào vai. Thấy chị O bị C đánh nên anh L1 từ trong nhà chạy ra nắm cổ áo C, dùng tay đâm vào mặt C nhưng được chị O và anh T can ngăn nên anh L1 bỏ đi vào trong nhà. Lúc này, anh Nguyễn Văn L (là anh ruột và nhà ở bên cạnh nhà anh L1) đi ra nói chuyện với C, trong lúc đang nói chuyện thì anh L dùng tay đâm 01 cái trúng vào mang tai C nên C bỏ chạy đến phía sau xe ô tô thì thấy có 01 con dao thái lan chiều dài khoảng 15cm, lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 03cm, cán dao màu vàng, C lấy dao quay lại đuổi theo anh L, anh L bỏ chạy nhưng bị C cầm dao đâm 1 nhát trúng vào bàn tay phải và 01 nhát trúng vào dưới cánh tay trái của anh L. Anh L tiếp tục chạy vào trong sân nhà anh L1 thì bị ngã vào đồng cây gỗ tràm nên nhát 01 đoạn cây gỗ (loại gỗ tràm chưa qua sơ chế, chiều dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 10cm) đánh trúng vào bắp tay trái và trúng vào dao C đang cầm trên tay làm cán dao bị gãy và làm rơi dao rồi bỏ chạy vào trong nhà anh L1. Lúc này, C tiếp tục đứng trước cửa nhà anh L1 chửi bới đe dọa, do bức tức nên anh L1 cầm 01 cái búa dài khoảng 40cm (dạng búa đóng và nhỏ đỉnh) chạy ra đuổi đánh C, C bỏ

chạy ra đến bụi cỏ bên đường đối diện nhà anh L1 thì bị ngã xuống đường, anh L1 và C vật nhau, anh L1 dùng búa đánh trúng C 01 cái nhưng không biết đánh trúng vào đâu trên người C (do trời tối nên anh L1 không xác định được). Sau đó C bỏ đi về nhà, anh L bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Trảng Bom điều trị, sau khi sự việc xảy ra Công an xã Thanh Bình đã đến lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ vật chứng và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Nguyễn Văn L. Tại bản kết luận giám định pháp y số 0326/TgT/2020 ngày 06/5/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Đồng Nai xác định thương tích của anh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tồn thương đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay trái hiện để lại hạn chế động tác nâng vai trái (Áp dụng Chương 7, mục II.2.1). Tỷ lệ: 11%

- Sẹo 1/3 trên mặt sau cánh tay trái kích thước 04 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo mô mặt sau 1/3 trên cánh tay trái kích thước 06 x 0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2) Tỷ lệ: 02%

- Sẹo ô mô út bàn tay phải kích thước 03 x 0,2cm (áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo cẳng chân trái kích thước 02 x 0,6cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 02%

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Văn L. Áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 17% (Mười bảy phần trăm)

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: vật sắc.

Ngày 25/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo đối với Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đối với thương tích ở cẳng chân trái (tỷ lệ thương tích là 02%) anh Nguyễn Văn L xác nhận không phải do bị cáo C gây ra nên bị cáo C không phải chịu trách nhiệm đối với thương tích 02% ở cẳng chân trái của anh L.

Tại bản Cáo trạng số 300/CT-VKS-TB ngày 06/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, khoản 1; điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao thái lan cán màu vàng, chiều dài khoảng 15cm, lưỡi dao sắc nhọn, bị gãy lưỡi dao; 01 khúc cây gỗ tràm chiều dài khoảng 1 mét, đường kính khoảng 10cm. Đây là công cụ sử dụng và liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Nguyễn Văn L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Văn L không có ý kiến gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, bản kết luận giám định thương tích của anh Nguyễn Văn L, lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn L tại phiên tòa đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 04/4/2020 tại khu vực đường 762 trước nhà của anh Nguyễn Văn L1, thuộc ấp Lợi Hà, xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn C đã có hành vi sử dụng 01 con dao thái lan (lưỡi dao sắc nhọn, bản rộng 03cm, cán màu vàng, chiều dài khoảng 15cm) là hung khí nguy hiểm, đâm 01 nhát trúng vào cánh tay trái và 01 nhát trúng vào bàn tay phải của anh Nguyễn Văn L, gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 15%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị Tòa án xét xử trong đó có Bản án số 10/2007/HS-PT ngày 19/11/2007 của Tòa án quân sự Quân khu 9 bị cáo chỉ chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng tiền phạt bổ sung, án phí

và bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại anh Nguyễn Văn L yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm các khoản như sau: chi phí khám bệnh, phẫu thuật điều trị thương tích và tiền thuốc, tổng cộng 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng); phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 14 ngày với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); tiền xe đến bệnh viện để điều trị thương tích 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng); thu nhập anh L bị mất trong 14 ngày điều trị thương tích 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); bồi thường tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Nguyễn Văn L Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.2] Chi phí khám bệnh, phẫu thuật điều trị thương tích và tiền thuốc có các hóa đơn, chứng từ kèm theo và là chi phí hợp lý, nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường cho anh Nguyễn Văn L 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

[4.3] Đối với tiền công người chăm sóc và thu nhập bị mất anh L không C cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh về thu nhập nên căn cứ vào Nghị định số 90/NĐ-CP ngày 15/11/2019 của Chính Phủ quy định mức thu nhập tối thiểu vùng khu vực xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (khu vực 1) khoảng 150.000 đồng/ngày để làm căn cứ xác định mức bồi thường. Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 14 ngày: 150.000 đồng x 14 ngày = 2.100.000 đồng. Thu nhập anh Nguyễn Văn L bị mất trong thời gian điều trị 14 ngày: 150.000 đồng x 14 ngày = 2.100.000 đồng.

[4.4] Đối với yêu cầu thanh toán tiền xe đến bệnh viện để điều trị thương tích 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) anh L không C cấp được hóa đơn, chứng từ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4.5] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn C gây thương tích cho anh Nguyễn Văn L với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15% (mười lăm phần trăm) nên buộc bị cáo C bồi thường tổn thất tinh thần cho anh L khoản tiền tương đương 10 tháng lương tối thiểu là 14.900.000 đồng (10 tháng x 1.490.000 đồng) là phù hợp.

[4.6] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xác định buộc bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Nguyễn Văn L tổng cộng 44.100.000 đồng (bốn mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng).

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao thái lan cán màu vàng, chiều dài khoảng 15cm, lưỡi dao sắc nhọn, bị gãy lưỡi dao; 01 khúc cây gỗ tràm chiều dài khoảng 1 mét, đường kính khoảng 10cm. Đây là công cụ sử dụng và liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[6.1] Đối với thương tích của Nguyễn Văn C (kết luận giám định 06%) khai do anh Nguyễn Văn L1 dùng búa đánh vào trán gây thương tích, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra xác minh, tách ra làm rõ xử lý theo quy định.

[6.2] Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn L dùng cây gỗ tràm đánh trả lại bị cáo C, do thương tích không đánh kẻ và bị cáo C cũng không yêu cầu gì nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.205.000 đồng (hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai về tội danh, xử lý vật chứng, bồi thường dân sự và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm a, khoản 1, điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn L số tiền 44.100.000 đồng (bốn mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án đối với các khoản tiền nêu trên thì phải trả lãi

đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao Thái Lan cán màu vàng, chiều dài khoảng 15cm, lưỡi dao sắc, bị gãy lưỡi dao; 01 (một) khúc cây gỗ tràm chiều dài khoảng 1m, đường kính khoảng 10cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.205.000 đồng (hai triệu hai trăm lẻ năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị hại anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND H.Trảng Bom;
- VKSND T. Đồng Nai;
- Công an H.Trảng Bom;
- CC.THADS H.Trảng Bom;
- UBND xã (phường) nơi các b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Phát

